

## QUYẾT ĐỊNH

### Về việc công khai số liệu thực hiện dự toán thu, chi ngân sách huyện năm 2020

#### ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Quyết định số 3628/QĐ-UBND ngày 23/12/2019 của UBND huyện Bình Sơn giao dự toán thu ngân sách trên địa bàn và phân bổ chi ngân sách huyện Bình Sơn năm 2020;

Theo đề nghị của Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công khai số liệu thực hiện dự toán thu, chi ngân sách năm 2020.

(Chi tiết có Biểu số 93/CK-NSNN, 94/CK-NSNN, 95/CK-NSNN kèm theo)

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng huyện, Trưởng phòng Tài chính-Kế hoạch huyện và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- UBND tỉnh; Sở Tài chính;
- TT. Huyện uỷ, TT. HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các Ban HĐND huyện;
- Các cơ quan thuộc Khối Đảng;
- Mặt trận TQVN và tổ chức CT-XH huyện;
- Các phòng, ban thuộc UBND huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Chi cục Thuế huyện;
- Văn phòng huyện; website;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH



Đỗ Thiết Khiêm

**CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH HUYỆN NĂM 2020**

(Kèm theo Quyết định số 3129/QĐ-UBND ngày 23 tháng 12 năm 2020 của UBND huyện Bình Sơn)

DVT: triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm 2020	Ước Thực hiện năm 2020	So sánh thực hiện với (%)	
				Dự toán năm 2019	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3=2/1	4
A	<b>TỔNG NGUỒN THU NSNN</b>	<b>1.372.334</b>	<b>1.546.103</b>	<b>112,66</b>	<b>94,71</b>
I	<b>Thu cân đối NSNN</b>	<b>831.980</b>	<b>559.639</b>	<b>67,27</b>	<b>76,54</b>
1	Thu nội địa	831.980	559.639	67,27	
2	Thu viện trợ				
II	<b>Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang</b>	<b>30.173</b>	<b>295.195</b>	<b>978,34</b>	<b>139,17</b>
III	<b>Thu ngân sách cấp dưới nộp NS cấp trên</b>		<b>15.700</b>		
IV	<b>Thu bổ sung ngân sách tỉnh</b>	<b>510.181</b>	<b>675.569</b>	<b>132,42</b>	<b>98,03</b>
B	<b>TỔNG CHI NGÂN SÁCH HUYỆN</b>	<b>790.061</b>	<b>1.087.451</b>	<b>137,64</b>	<b>98,50</b>
I	<b>Tổng chi cân đối ngân sách huyện</b>	<b>790.061</b>	<b>889.828</b>	<b>112,63</b>	<b>95,95</b>
1	Chi đầu tư phát triển	106.700	96.030	90,00	62,13
2	Chi thường xuyên	671.019	601.625	89,66	90,21
3	Chi từ chuyển nguồn, kết dư		179.943		
4	Dự phòng ngân sách	12.342	12.230	99,09	
II	<b>Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu từ NS cấp tỉnh</b>		<b>197.623</b>		





Biểu số 94/CK-NSNN

**THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2020**

(Kèm theo Quyết định số 329 /QĐ-UBND ngày 23 tháng 12 năm 2020 của UBND huyện Bình Sơn)

*ĐVT: triệu đồng*

STT	Nội dung	Dự toán năm 2020	Ước thực hiện năm 2020	So sánh thực hiện với (%)	
				Dự toán năm 2020	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3=2/1	4
	<b>TỔNG NGUỒN THU NSNN (A+B+C+D)</b>	<b>1.372.334</b>	<b>1.546.103</b>	<b>112,66</b>	<b>94,71</b>
<b>A</b>	<b>Tổng thu NSNN trên địa bàn</b>	<b>831.980</b>	<b>559.639</b>	<b>67,27</b>	<b>76,54</b>
<b>1</b>	<b>Thu nội địa</b>	<b>831.980</b>	<b>559.639</b>	<b>67,27</b>	<b>76,54</b>
1.1	Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước		27.296		
1.2	Thu từ các khu vực xí nghiệp quốc doanh	8.200	21.200	258,54	128,19
1.3	Thu từ khu vực CTN và dịch vụ kinh tế ngoài quốc doanh	718.880	384.283	53,46	87,54
1.4	Thuế thu nhập cá nhân	11.000	12.414	112,85	118,41
1.5	Thuế bảo vệ môi trường				
1.6	Lệ phí trước bạ	30.000	22.000	73,33	85,18
1.7	Thu phí, lệ phí	7.000	6.700	95,71	93,39
1.8	Các khoản thu về nhà, đất	50.400	67.947	134,82	48,03
-	Thuế sử dụng đất nông nghiệp		17		
-	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	120	100	83,33	29,85
-	Thu tiền sử dụng đất	44.000	65.000	147,73	73,80
-	Thu tiền cho thuê đất, thuê mặt nước	1.780	250	14,04	7,73
-	Thu cấp quyền khai thác khoáng sản	4.500	2.580	57,33	5,18
1.9	Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết				
1.10	Thu khác ngân sách	5.500	15.091	274,38	153,69
1.11	Thu tại xã	1.000	2.708	270,80	58,27
<b>3</b>	<b>Thu viện trợ</b>				
<b>B</b>	<b>Thu kết dư, chuyển nguồn</b>	<b>30.173</b>	<b>295.195</b>		<b>139,17</b>
<b>C</b>	<b>Thu ngân sách cấp dưới nộp NS cấp trên</b>		<b>15.700</b>		
<b>D</b>	<b>Thu bổ sung ngân sách tỉnh</b>	<b>510.181</b>	<b>675.569</b>	<b>132,42</b>	<b>98,03</b>
1	Bổ sung cân đối	503.763	503.763	100	104,37
2	Bổ sung có mục tiêu	6.418	171.806	2.677	83,20

Ghi chú: Tổng thu NSNN trên địa bàn trong dự toán ước đạt 411.723 triệu đồng, đạt 50,24% dự toán tỉnh giao; 49,49% dự toán huyện giao.



THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH HUYỆN NĂM 2020

(Kèm theo Quyết định số 3129/QĐ-UBND ngày 23 tháng 12 năm 2020 của UBND huyện Bình Sơn)

ĐVT: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Dự toán năm 2020 sau khi điều chỉnh	Ước Thực hiện năm 2020	So sánh ước thực hiện với (%)	
				Dự toán năm 2020	cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3=2/1	4
	<b>Tổng chi ngân sách cấp huyện</b>	<b>779.391</b>	<b>1.087.451</b>	<b>139,53</b>	<b>98,50</b>
<b>A</b>	<b>CHI CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH HUYỆN</b>	<b>779.391</b>	<b>889.828</b>	<b>114,17</b>	<b>95,95</b>
<b>I</b>	<b>Chi đầu tư phát triển</b>	<b>96.030</b>	<b>96.030</b>	<b>100,00</b>	<b>62,13</b>
<b>II</b>	<b>Chi thường xuyên</b>	<b>671.019</b>	<b>601.625</b>	<b>89,66</b>	<b>90,21</b>
1	Chi giáo dục - Đào tạo và dạy nghề	340.097	322.285	94,76	100,59
2	Chi phát thanh, truyền hình, VHTT	4.525	4.221	93,28	127,87
3	Chi Tài nguyên môi trường	13.534	12.740	94,13	121,02
4	Chi hoạt động kinh tế	49.037	44.633	91,02	107,63
5	Chi hoạt động quản lý hành chính, đảng, đoàn thể	37.843	36.760	97,14	81,10
6	Chi đảm bảo xã hội	42.136	41.197	97,77	78,84
7	Chi quốc phòng	784	784	100,00	90,74
8	Chi an ninh	769	769	100,00	100,00
9	Chi bổ sung cho ngân sách cấp dưới	136.652	128.931	94,35	77,82
10	Các nhiệm vụ chi khác	12.667	9.305	73,46	35,39
11	Chi tạo nguồn CCTL	32.975			
<b>III</b>	<b>Chi từ chuyển nguồn, kết dư, tăng thu</b>		<b>179.943</b>		<b>192,81</b>
<b>IV</b>	<b>Dự phòng ngân sách</b>	<b>12.342</b>	<b>12.230</b>	<b>99,09</b>	<b>96,99</b>
<b>B</b>	<b>Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên</b>		<b>197.623</b>		<b>111,86</b>

Ghi chú: Chi trong dự toán năm 2020 ước đạt: 709.885 triệu đồng, đạt 91,08%